

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp chương trình ngoại kiểm năm 2026 của Bệnh viện A.
- Tên dự toán mua sắm: Cung cấp chương trình ngoại kiểm năm 2026 của Bệnh viện A.
- Nguồn vốn thực hiện: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.
- Giá gói thầu: 265.216.000 đồng.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện A.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện A, đường Quang Trung, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày.

2. Mục tiêu công việc:

STT	Nội dung công việc	Mục tiêu công việc
1	Cung cấp chương trình ngoại kiểm năm 2026 của Bệnh viện A	Giúp phòng xét nghiệm giám sát chặt chẽ sai số, nâng cao chất lượng xét nghiệm, hướng đến liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chung

- Cung cấp đầy đủ, đúng thời hạn các mẫu ngoại kiểm và trả kết quả đánh giá các chương trình ngoại kiểm đúng thời hạn.
- Tư vấn, hỗ trợ cho đơn vị các vấn đề liên quan đến hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm y học.

3.2. Yêu cầu cụ thể

STT	Sản phẩm	Loại chương trình	Đơn vị tính	Số lượng
1	Chương trình ngoại kiểm Tim mạch	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Chương trình	01
2	Chương trình ngoại kiểm Định nhóm máu	01 bộ mẫu/ đợt, 4 đợt/năm	Chương trình	01

STT	Sản phẩm	Loại chương trình	Đơn vị tính	Số lượng
3	Chương trình ngoại kiểm Huyết thanh học (Viêm gan, HIV, CMV)	2 mẫu/ đợt 12 đợt/năm	Chương trình	01
4	Phí phân tích thêm thiết bị Chương trình ngoại kiểm Huyết thanh học (Viêm gan, HIV, CMV) (1 thiết bị đăng ký thêm)	2 mẫu/ đợt 12 đợt/năm	Đợt	12
5	Chương trình ngoại kiểm Vi sinh	1 bộ mẫu/đợt, 4 đợt/năm	Chương trình	01
6	Chương trình ngoại kiểm HBV-DNA	1 bộ mẫu/đợt, 2 đợt/năm	Chương trình	01
7	Chương trình ngoại kiểm Nhuộm soi nấm	1 bộ mẫu/đợt, 2 đợt/năm	Chương trình	01
8	Chương trình Ngoại kiểm Hóa sinh	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Chương trình	01
9	Phí phân tích thêm thiết bị Chương trình Ngoại kiểm Hóa sinh (1 thiết bị đăng ký thêm)	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Đợt	12
10	Chương trình ngoại kiểm HbA1c	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Chương trình	01
11	Chương trình Ngoại kiểm Miễn dịch	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Chương trình	01
12	Phí phân tích thêm thiết bị Chương trình Ngoại kiểm Miễn dịch (1 thiết bị đăng ký thêm)	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Đợt	12

STT	Sản phẩm	Loại chương trình	Đơn vị tính	Số lượng
13	Chương trình ngoại kiểm Khí máu	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Chương trình	01
14	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định tính	1 mẫu/đợt, 6 đợt/năm	Chương trình	01
15	Chương trình ngoại kiểm đếm số lượng thành phần bạch cầu	1 mẫu/đợt, 6 đợt/năm	Chương trình	01
16	Chương trình ngoại kiểm Huyết Học	1 mẫu/ đợt, 12 đợt/năm	Chương trình	01
17	Phí phân tích thêm thiết bị Chương trình ngoại kiểm Huyết Học (3 thiết bị đăng ký thêm)	1 mẫu/ đợt, 12 đợt/năm	Đợt	36
18	Chương trình Ngoại kiểm Đông máu rút gọn	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Chương trình	01
19	Phí phân tích thêm thiết bị Chương trình Ngoại kiểm Đông máu rút gọn (2 thiết bị đăng ký thêm)	1 mẫu/đợt, 12 đợt/năm	Đợt	24
20	Chương trình ngoại kiểm Máu lắng	2 mẫu/ đợt, 4 đợt/năm	Chương trình	01
21	Vận chuyển ngoại thành		Lần	18

4. Giải pháp và phương pháp luận:

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Theo tiêu chí E-hồ sơ mời thầu, E-hồ sơ dự thầu và tiêu chuẩn hiện hành.